

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 389 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2018

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại cuộc họp Ban Chỉ đạo quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất
độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam (Ban Chỉ đạo 701)**

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Trưởng Ban Chỉ đạo 701 đã chủ trì cuộc họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo 701 để nghe báo cáo về công tác khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam trong năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, thảo luận về chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ đến năm 2020. Tham dự cuộc họp có các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo 701. Sau khi nghe đồng chí Thượng tướng Nguyễn Chí Vịnh, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo 701 báo cáo và ý kiến của các đại biểu tham dự cuộc họp, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. VỀ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Biểu dương tinh thần trách nhiệm của Cơ quan Thường trực (Bộ Quốc phòng) đã nỗ lực triển khai nhiều nhiệm vụ công việc chặt chẽ, hệ thống nhằm thực hiện hiệu quả chủ trương chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo. Thủ tướng đánh giá cao sự phối hợp giữa các Bộ và cơ quan liên quan trong việc tổ chức, kiện toàn Ban Chỉ đạo, đặc biệt là Bộ Tài nguyên và Môi trường không để công việc gián đoạn; các bộ, ngành, cơ quan liên quan đã triển khai nhiệm vụ, công việc được phân công bài bản, hệ thống.

Trong năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, công tác chỉ đạo khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học tồn lưu sau chiến tranh ở Việt Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực, hiệu quả, cụ thể là:

1. Về kiện toàn tổ chức và xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động

- Sau khi được kiện toàn theo Quyết định số 701 ngày 24 tháng 5 năm 2017, Bộ Quốc phòng (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) đã tiếp nhận nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo về giải quyết chất độc hóa học sau chiến tranh từ Bộ Tài nguyên và Môi trường, ổn định bộ máy tổ chức và kịp thời tham mưu ban hành các văn bản liên quan đến quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, thành lập Cơ quan Thường trực và Văn phòng Cơ quan Thường trực.

- Phối hợp tham mưu trình Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19 tháng 7 năm 2017 về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối

với công tác người có công với cách mạng, trong đó giao nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng chính sách đối với người bị ảnh hưởng chất độc hóa học thế hệ thứ 3 của người tham gia kháng chiến bị ảnh hưởng chất độc hóa học.

- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 21 tháng 4 năm 2017); tổ chức xây dựng Nghị định quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn.

2. Công tác xử lý bom mìn, chất độc hóa học

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện dự án điều tra, lập bản đồ ô nhiễm bom, mìn, vật nổ trên phạm vi toàn quốc (giai đoạn 1). Tập trung triển khai khắc phục ô nhiễm bom mìn, vật liệu nổ ở một số khu vực trọng điểm. Chỉ đạo việc phối hợp với các địa phương bị ô nhiễm bom mìn nặng triển khai khảo sát, lập các dự án rà phá bom mìn để vận động tài trợ quốc tế.

- Tích cực phối hợp với Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tổ chức thực hiện dự án xử lý chất độc dioxin tại sân bay Đà Nẵng. Đến nay, dự án đã cơ bản được hoàn thành, được bàn giao kịp thời để thực hiện xây dựng mở rộng sân bay Đà Nẵng phục vụ Hội nghị cấp cao APEC cuối năm 2017, bảo đảm an toàn cho sức khỏe nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đà Nẵng.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện điều tra, thu gom, xử lý chất độc CS; xây dựng bản đồ số hóa tất cả các điểm phát hiện được tồn lưu, đã tiến hành xử lý chất độc CS trên địa bàn các tỉnh thuộc các Quân khu 4, 5, 7, 9.

- Phối hợp tổ chức đánh giá hiện trạng ô nhiễm chất độc dioxin khu vực sân bay Biên Hòa. Tổ chức ký kết văn bản hợp tác và thoả thuận viện trợ không hoàn lại với Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) xử lý đất nhiễm dioxin tại sân bay Biên Hòa.

3. Công tác giải quyết chính sách, hỗ trợ nạn nhân

- Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tổ chức thực hiện chính sách trợ cấp ưu đãi đối với nhóm đối tượng người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; hướng dẫn khám, giám định bệnh, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với con người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.

- Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo tổ chức thực hiện dự án “Điều tra giải mã các đơn vị lực lượng vũ trang hoạt động trong các vùng bị quân đội Mỹ phun rải dioxin tại Việt Nam” nhằm đánh giá ảnh hưởng và sức khỏe của quân nhân đã hoạt động ở vùng bị phun rải chất độc hóa học trong chiến tranh.

- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã hỗ trợ thí điểm Mô hình trợ giúp sinh kế nạn nhân bom mìn hòa nhập cộng đồng, triển khai công tác hỗ trợ nạn nhân bom mìn hòa nhập cộng đồng tại các địa phương.

4. Công tác tuyên truyền, hợp tác quốc tế, vận động tài trợ

- Tham mưu cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước đưa nội dung hợp tác khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam vào tuyên bố chung giữa Việt Nam với Hoa Kỳ, Nhật Bản, Úc, Isarel...

- Triển khai dự án hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc khắc phục hậu quả bom mìn tại tỉnh Quảng Bình và Bình Định. Thực hiện tốt các hoạt động hưởng ứng Ngày Thế giới phòng chống bom mìn; tuyên truyền, hợp tác quốc tế, vận động tài trợ, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ công tác khắc phục hậu quả ô nhiễm bom mìn, chất độc hóa học sau chiến tranh.

- Hội Hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam đã tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức phòng tránh tai nạn bom mìn sau chiến tranh; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam đã tích cực tham gia các hoạt động chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân, đồng thời tham gia tuyên truyền, góp tiếng nói đấu tranh vì công lý cho nạn nhân chất độc da cam/dioxin ở Việt Nam.

II. VỀ MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học sau chiến tranh vẫn còn những hạn chế, khó khăn như: chưa làm chủ được công nghệ xử lý chất độc hóa học/dioxin; nguồn lực đảm bảo cho khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học còn hạn chế; giải quyết chế độ chính sách, hỗ trợ y tế cho nạn nhân còn gặp khó khăn; công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học đạt nhiều kết quả tốt nhưng chưa phát huy hết được vai trò và trách nhiệm của từng bộ, ngành, địa phương. Yêu cầu các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo trong thời gian tới cần chủ động phát hiện những tồn tại, bất cập, hạn chế để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học sau chiến tranh.

III. VỀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Thứ nhất, Đảng, Nhà nước và Chính phủ luôn xác định công tác khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học sau chiến tranh là nhiệm vụ cấp bách, thể hiện tính nhân đạo, nhân văn sâu sắc của một đất nước bị chiến tranh nhiều năm, góp phần thực hiện tốt mục tiêu bảo vệ tính mạng, sức khỏe, an toàn cho nhân dân, làm sạch môi trường, tạo điều kiện cho các địa phương bị ảnh hưởng bom mìn và chất độc hóa học phát triển kinh tế, xã hội bền vững.

Thứ hai, Ban Chỉ đạo 701 cần tiếp tục nghiên cứu rà soát, hoàn thiện chế độ, chính sách khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học, nhất là về hỗ trợ y tế, việc làm cho nạn nhân và người có liên quan. Mục tiêu là không ngừng chăm lo cuộc sống cho người dân bị ảnh hưởng bom mìn, chất độc hóa học, đặc biệt chú ý đến thế hệ thứ ba bị ảnh hưởng; chỉ đạo tổ chức rà soát 100 % số người tham gia kháng chiến và con cháu của họ có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học/dioxin để lập hồ sơ xác định nạn nhân được hưởng chính sách.

Tiếp tục triển khai xây dựng Bản đồ ô nhiễm bom mìn và chất độc hóa học (dioxin) để khoanh vùng ô nhiễm, từ đó xác định lộ trình, bước đi phù hợp, từng bước khắc phục các khu vực bị ảnh hưởng.

Chỉ đạo và hỗ trợ các địa phương thực hiện dự án hỗ trợ nạn nhân bom mìn tái hòa nhập cộng đồng, hỗ trợ phục hồi chức năng cho các nạn nhân bom mìn; tăng cường năng lực cho địa phương trong công tác trợ giúp nạn nhân bom mìn; cải thiện cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị y tế cho tuyến huyện, xã đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, phục hồi chức năng cho nạn nhân. Xây dựng Trung tâm xét nghiệm, hỗ trợ điều trị y tế cho nạn nhân bị nhiễm chất độc hóa học ở khu vực có số lượng nạn nhân lớn.

Thứ ba, tăng cường hợp tác quốc tế, vận động tài trợ để thu hút các nguồn nhân lực, trang thiết bị, công nghệ phục vụ cho công tác khắc phục hậu quả bom, mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam.

Bộ Tư pháp nghiên cứu cơ sở pháp lý, căn cứ khoa học, tình hình thực tiễn để tham mưu việc đấu tranh giành quyền lợi và công lý cho các nạn nhân chất độc hóa học/dioxin bảo đảm chặt chẽ về mặt pháp lý, phù hợp với luật pháp Việt Nam, thông lệ quốc tế và môi trường đầu tư ở Việt Nam.

Thứ tư, các Bộ, cơ quan và địa phương liên quan cần tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại cuộc họp ngày 16/3/2017 về công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học và hậu quả bom mìn sau chiến tranh (Thông báo kết luận số 164/TB-VPCP ngày 28 tháng 3 năm 2017).

IV. VỀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

1. Về Chương trình công tác năm 2018, phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2018-2010: Giao Bộ Quốc phòng - Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo, hoàn chỉnh Chương trình công tác, chú trọng đến chủ trương, biện pháp và định hướng chính sách trong thời gian tới (bao gồm chính sách xã hội, y tế, hợp tác quốc tế, một số vấn đề về kỹ thuật, môi trường...) trình Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt.

2. Về rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chương trình hành động, kế hoạch quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học sau chiến tranh: Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành rà soát đánh giá và đề xuất sửa đổi/thay thế cho phù hợp tình hình hiện nay; giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức nghiên cứu, nâng cao năng lực đánh giá, làm chủ công nghệ xử lý bom mìn, chất độc hóa học; hoàn thiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường liên quan đến xử lý triệt để chất độc hóa học/dioxin.

3. Về đề nghị nâng cấp, kiện toàn (không tăng biên chế) theo hướng đổi tên Trung tâm Công nghệ xử lý môi trường/Bộ Tư lệnh Hóa học thành Trung tâm Hành động quốc gia xử lý chất độc hóa học và môi trường trực thuộc Ban Chỉ đạo 701: Giao Bộ Quốc phòng trao đổi, thống nhất với Bộ Nội vụ về nội

dung này trên cơ sở các quy định hiện hành. Trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Đối với việc sửa đổi các chủ trương, chính sách xác định và giải quyết chính sách, hỗ trợ y tế đối với nạn nhân chất độc da cam/dioxin; chi trả chế độ cho người tham gia kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc da cam/dioxin và con đẻ của họ; tăng cường chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, cung cấp dụng cụ trợ giúp, quản lý sức khỏe đối với nạn nhân chất độc hóa học, bom mìn: Giao Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp theo chức năng của từng Bộ. Trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Đối với việc xây dựng và triển khai thực hiện một số dự án trọng tâm:

a) Về công bố kết quả Dự án xử lý môi trường ô nhiễm dioxin tại khu vực sân bay Đà Nẵng: Giao Bộ Tài Nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Quốc phòng tổ chức đánh giá và công bố kết quả dự án.

b) Về Dự án hợp tác Việt Nam - Hoa Kỳ xử lý chất độc dioxin sân bay Biên Hòa với nguồn vốn đối ứng từ ngân sách nhà nước và vốn ODA không hoàn lại của Hoa Kỳ: Giao Bộ Quốc phòng khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ Dự án trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu đảm bảo nguồn vốn đối ứng cho Dự án.

c) Về Dự án di dân, tái định cư khu vực giáp sân bay Biên Hòa để bàn giao mặt bằng thực hiện dự án xử lý dioxin: Đồng ý về chủ trương, giao Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chủ trì xây dựng dự án theo quy định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

d) Về dự án thử nghiệm công nghệ xử lý chất độc hóa học/dioxin tại sân bay Biên Hòa: Đồng ý về chủ trương cho phép Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng và triển khai dự án. Giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường đánh giá công nghệ và khả năng áp dụng công nghệ tại Việt Nam.

đ) Về việc bổ sung Dự án xây dựng Trung tâm xét nghiệm, hỗ trợ điều trị y tế cho nạn nhân chất độc da cam/dioxin (dự kiến đặt trong các bệnh viện quân y) vào kế hoạch trung hạn 2018-2020: Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện; trước mắt làm thí điểm tại Bệnh viện Quân y 103.

e) Về dự án xây dựng khu chứng tích chất độc hóa học sau chiến tranh và hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử lý dioxin sau chiến tranh tại sân bay A So, huyện A Lưới: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nghiên cứu, đề xuất nguồn vốn để thực hiện.

g) Về Dự án khảo sát kỹ thuật và rà phá bom mìn khắc phục hậu quả chiến tranh tại 5 tỉnh (Hà Giang, Lào Cai, Cao Bằng, Quảng Nam, Quảng Trị) bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Hungary: Giao Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm việc cụ thể với phía Hungary; đưa vấn đề này vào nội dung chuyến thăm Hungary của Tổng Bí thư trong thời gian tới.

h) Về việc thực hiện dự án truyền thông với hãng Discovery: Đồng ý chủ trương nghiên cứu hợp tác với hãng Discovery về truyền thông khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 701 tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 12832/VPCP-NC ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ; làm rõ mục tiêu truyền thông, kinh phí do hãng Discovery tài trợ (là chủ yếu), kinh phí đối ứng của phía Việt Nam và kinh phí xã hội hóa, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

i) Về đầu tư nâng cao năng lực Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga và Phòng phân tích dioxin (Bộ Tài nguyên và Môi trường): Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường làm rõ sự cần thiết, nhu cầu nâng cao năng lực cả về cơ sở vật chất và con người, rà soát nội dung công việc để xuất phương án sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp với từng nguồn vốn (vốn nghiên cứu khoa học, vốn sự nghiệp môi trường, vốn đầu tư phát triển) theo hướng dẫn tại Điểm 6, Điều 1 Quyết định số 651/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2012.

6. Đối với đề nghị phê duyệt danh mục các dự án khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học sau chiến tranh để Bộ Quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành chức năng kêu gọi tài trợ trong nước, quốc tế giai đoạn 2018-2020: Đồng ý về nguyên tắc danh mục dự án. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và các bộ ngành tiếp tục triển khai vận động nguồn lực để đẩy nhanh công tác khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh.

7. Đối với đề nghị tăng cường hợp tác với các nước, tổ chức quốc tế để huy động các nguồn lực về vốn, trang thiết bị, công nghệ phục vụ cho khắc phục bom mìn, chất độc hóa học: Giao Bộ Quốc phòng - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành triển khai thực hiện.

8. Đối với đề xuất tổ chức hội thảo quốc tế tại Hoa Kỳ để tuyên truyền về nỗ lực của Việt Nam và sự hợp tác với các nước về khắc phục hậu quả chiến tranh và các hội thảo về công bố kết quả Dự án xử lý dioxin tại sân bay Đà Nẵng về hạn chế phơi nhiễm, chẩn đoán và điều trị khắc phục hậu quả nhiễm chất độc da cam dioxin: Đồng ý về chủ trương. Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao đề xuất, báo cáo cụ thể phương án tổ chức hai Hội thảo quốc tế tại Liên hợp quốc và Washington DC và xây dựng kế hoạch, tổ chức Hội thảo công bố kết quả Dự án xử lý dioxin tại sân bay Đà Nẵng, Hội thảo tại Học viện Quân y về hạn chế phơi nhiễm, chẩn đoán và điều trị khắc phục hậu quả nhiễm chất độc da cam dioxin.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo 701 biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các PTTg Chính phủ (để b/c);
- Các thành viên BCĐ 701;
- Các Bộ: QP, CA, TNMT, LĐTBXH, NV, NG, KHĐT, TC, VHTTDL, KHCN, TP, TTTT, Y tế;
- UBND thành phố Đà Nẵng;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VP CQTT BCĐ 701 (Bộ Quốc phòng);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KGVX, QHQT, KTTH, TCCV, TH;
- Lưu: VT, NC(3). Kh 45

